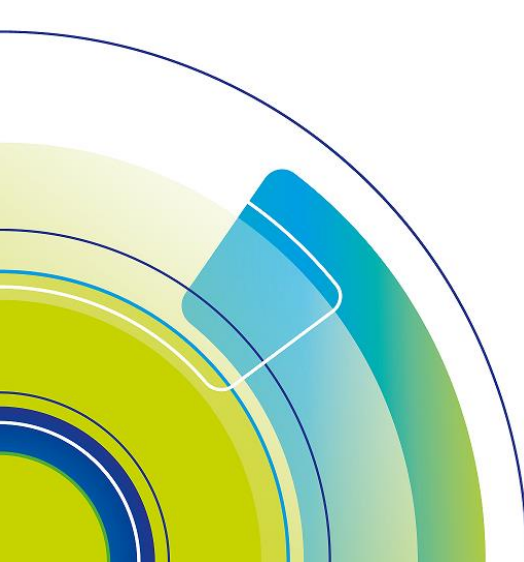




Chuyển Động **ETF**

Quý IV năm 2018

27/11/2018



Tổng quan - Kỳ đảo danh mục ETF thứ tư 2018

Trong kỳ tái cơ cấu danh mục lần thứ tư này, FTSE sẽ công bố kết quả vào ngày thứ 6 đầu tiên của tháng 12, trong khi đó MVIS sẽ công bố vào ngày thứ sáu của tuần tiếp theo (14/12). Ngày giao dịch của cả hai quỹ ngoại theo đó sẽ diễn ra vào 21/12 tới đây, một tuần sau khi MVIS công bố tỷ trọng danh mục mới.

Dựa trên lịch sử giao dịch cổ phiếu, chúng tôi dự phóng FTSE sẽ mua vào HNG, thay cho HSG và DXG. Về quỹ ngoại còn lại, MVIS sẽ thêm GEX mà không loại bỏ bất kỳ cổ phiếu thành phần nào khác.

Dự phóng FTSE - HNG thay thế HSG và DXG

Tại kỳ cơ cấu lần cuối trong năm, cả ba cổ phiếu có vốn hóa lớn nhất hiện nay dự kiến tiếp tục chiếm tỷ trọng tối đa cho phép là 15% trong danh mục của FTSE Vietnam Index. Thứ tự của các cổ phiếu thành phần còn lại trong danh mục gần như được giữ nguyên so với cơ cấu hiện nay của quỹ.

Thành phần	Thị giá	Vốn hóa	Quỹ FTSE hiện nay		Ước tính Cơ cấu mới		Thay đổi cp	Ghi chú
			Số cp	Tỷ trọng	Số cp	Tỷ trọng		
VHM	75.000	251.214	11.712.772	14,3%	12.265.858	15,0%	553.086	MỚI
VIC	97.200	310.226	10.102.868	16,0%	9.464.396	15,0%	(638.472)	
VNM	116.500	202.875	7.726.189	14,7%	7.896.475	15,0%	170.286	
MSN	81.800	95.146	7.451.495	9,9%	7.908.663	10,5%	457.168	
HPG	36.500	77.523	16.449.809	9,8%	15.511.956	9,2%	(937.853)	
VRE	30.650	71.378	18.039.308	9,0%	14.161.147	7,1%	(3.878.161)	
NVL	69.200	63.269	4.877.441	5,5%	6.143.559	6,9%	1.266.118	
STB	12.200	22.005	8.553.856	1,7%	23.268.715	4,6%	14.714.859	
VCB	53.800	193.560	4.487.432	3,9%	4.196.762	3,7%	(290.670)	
SSI	28.400	14.176	5.693.634	2,6%	4.518.738	2,1%	(1.174.896)	
GEX	25.600	10.408	2.479.995	1,0%	4.354.789	1,8%	1.874.794	
CII	27.000	6.607	2.250.390	1,0%	2.807.163	1,2%	556.773	
ROS	36.550	20.746	2.063.754	1,2%	1.889.790	1,1%	(173.964)	
PLX	58.500	67.791	2.800.971	2,7%	1.089.619	1,0%	(1.711.352)	
HNG	16.450	14.589	-	0,0%	3.739.390	1,0%	3.739.390	MỚI
TCH	21.200	7.489	2.736.481	0,9%	2.608.845	0,9%	(127.636)	
SBT	21.700	10.751	4.026.543	1,4%	2.317.460	0,8%	(1.709.083)	
PVD	16.500	6.317	2.807.636	0,8%	3.029.913	0,8%	222.277	
KBC	12.550	5.895	3.343.996	0,7%	3.682.307	0,8%	338.311	
PDR	26.600	7.086	2.063.479	0,9%	1.498.563	0,6%	(564.916)	
HBC	18.800	3.662	1.264.893	0,4%	2.104.148	0,6%	839.255	
DXG	25.600	8.955	2.651.689	1,1%	-	0,0%	(2.651.689)	Room
HSG	7.670	2.952	2.705.000	0,3%	-	0,0%	(2.705.000)	Quy mô

Nguồn: Bloomberg, ACBS ước tính; số liệu ngày 23/11/2018; đơn vị: tỷ đồng

Với việc thỏa mãn toàn bộ tiêu chí xét duyệt của FTSE, HNG sẽ được thêm vào trong kỳ tái cơ cấu danh mục lần này. Theo đó, quỹ db x-trackers FTSE Vietnam dự kiến sẽ chi ra 62 tỷ đồng để có được 3,7 triệu cổ phiếu HNG. Ngoài ra, đơn vị quản lý quỹ ETF này cũng sẽ tăng đáng kể tỷ trọng của STB và NVL tới mức cơ cấu mới. Cụ thể hơn, cả STB và NVL sẽ được lần lượt mua vào 14,7 triệu cp (~180 tỷ đồng) và 1,3 triệu cp (~88 tỷ đồng).

Mặt khác, do không duy trì được những yêu cầu về Quy mô và Room ngoại còn được phép mua, cả DXG và HSG sẽ bị loại khỏi danh mục của FTSE. Về chi tiết, kể từ kỳ hoán đổi danh mục gần nhất, cổ phiếu DXG đã được mua vào khá mạnh bởi hai quỹ ngoại lớn ở Việt Nam, do đó kéo tỷ lệ Room ngoại còn được phép mua xuống chỉ còn 1,58% (so mức duy trì yêu cầu là 5%). Đối với cổ phiếu HSG, bắt nguồn từ việc trượt giá khá mạnh trong thời gian gần đây, quy mô vốn hóa của HSG đã giảm đáng kể khi chỉ còn 2,7 ngàn tỷ đồng, thấp hơn khá nhiều so với mức mà FTSE cần để duy trì trong danh mục. Thế nên, theo chúng tôi ước tính, quỹ ETF neo theo chỉ số của FTSE sẽ phải bán ra hơn 2,7tr cp HSG (~21 tỷ đồng), và 2,7tr cp DXG (~68 tỷ đồng). Bên cạnh đó, cổ phiếu VRE và PLX cũng sẽ thuộc nhóm top ba bị thanh lý, trong đó VRE sẽ bị bán nhiều nhất với 3,9 triệu cp, tương đương giá trị gần 119 tỷ tại giá đóng cửa gần nhất; tiếp sau đó sẽ là 1,7tr cp của PLX (~100 tỷ đồng).

Trong kỳ hoán đổi cuối cùng trong năm 2018, chúng tôi ước tính quỹ db x-tracker FTSE Vietnam ETF sẽ đóng góp thêm 1.000 tỷ đồng thanh khoản cho toàn thị trường vào ngày thực hiện.

Dự phóng MVIS – Thêm GEX, không loại

Kể từ đợt hoán đổi gần nhất vào tháng 9 qua, thị trường chứng khoán Việt Nam biến động mạnh với xu hướng đi ngang, kèm theo đó là tâm lý thị trường và thanh khoản yếu; do đó việc tái cấu trúc lần này sẽ không xảy ra quá nhiều thay đổi.

Xét về kĩ thuật, thực tế có ba cổ phiếu thành phần trong danh mục hiện tại của Vietnam Vector ETF không duy trì được điều kiện về quy mô vốn hóa so với nhóm cổ phiếu còn lại, bao gồm hai cổ phiếu ngoại của công ty BH CO LTD (Mã: 090460 KS) và công ty MCNEX CO LTD (Mã: 097520 KS), cùng cổ phiếu nội là NT2. Tuy nhiên, việc loại bỏ ba cổ phiếu trên sẽ vi phạm điều kiện về số cổ phiếu tối thiểu cần duy trì ở mức 25 mã, do đó cả ba cổ phiếu thành phần trên vẫn sẽ được giữ lại. Dù vậy, danh mục của MVIS vẫn chỉ đạt 24 mã, tức thấp hơn 1 cp so với mức tối thiểu. GEX trở thành ứng viên tốt nhất trong số những mã còn lại và do đó trở thành cổ phiếu thành phần mới trong danh mục. Do đó, hơn 11,9 triệu cổ phiếu GEX dự kiến sẽ được mua vào, tương ứng 305 tỷ đồng.

Kỳ hoán đổi lần này cũng ghi nhận một vài thay đổi đáng kể khi STB và HPG lần lượt được mua vào 16,7tr cp (~203 tỷ đồng), và 4,1tr cp (~148 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, tỷ trọng của NVL cũng sẽ bị giảm đi 2,5tr cp (~174 tỷ đồng), và BVH bị bán ra 1,0tr cp (~96 tỷ đồng), bên cạnh cổ phiếu ngoại của công ty BH Co., LTD cũng bị giảm bớt 415.111cp (~125 tỷ đồng).

Trong kỳ hoán đổi cuối cùng của năm, quỹ ETF dựa trên chỉ số của MVIS được kì vọng sẽ đóng góp khoảng 1.800 tỷ đồng vào thanh khoản thị trường vào ngày thực hiện, trong đó 323 tỷ đồng từ dòng tiền khối ngoại cũng sẽ chảy vào thị trường trong nước.

Thành phần	Thị giá	Vốn hóa Thị trường	Quỹ MIVS hiện nay		Ước tính Cơ cấu mới			Ghi chú
			Số cp	Tỷ trọng	Số cp	Tỷ trọng	Thay đổi cp	
VNM	116.500	101.438	5.047.716	7,7%	5.231.679	8,0%	183.963	
VIC	97.200	93.068	5.767.062	7,4%	6.270.480	8,0%	503.418	
VHM	75.000	62.803	8.032.682	7,9%	7.110.724	7,0%	(921.958)	
HPG	36.500	46.514	9.517.193	4,6%	13.567.429	6,5%	4.050.236	
MSN	81.800	42.816	5.961.190	6,4%	5.588.239	6,0%	(372.951)	
VRE	30.650	32.120	13.500.842	5,4%	13.671.283	5,5%	170.441	
NVL	69.200	22.144	8.020.826	7,3%	5.504.793	5,0%	(2.516.033)	
STB	12.200	20.904	11.426.722	1,8%	28.101.515	4,5%	16.674.793	
VCB	53.800	19.356	7.339.752	5,2%	6.372.463	4,5%	(967.289)	
1476 TT	284.972	50.669	1.274.160	4,8%	1.203.059	4,5%	(71.101)	
7730 JP	1.027.780	22.725	367.200	5,0%	333.572	4,5%	(33.628)	
105630 KS	376.539	10.445	779.802	3,9%	910.500	4,5%	130.698	
SSI	28.400	8.506	10.718.061	4,0%	11.705.624	4,4%	987.563	
GEX	25.600	7.806	-	0,0%	11.917.371	4,0%	11.917.371	MỚI
BVH	94.700	6.637	3.757.206	4,7%	2.739.316	3,4%	(1.017.890)	
SBT	21.700	6.450	8.933.035	2,5%	11.617.626	3,3%	2.684.591	
ROS	36.550	5.186	7.468.441	3,6%	5.545.944	2,7%	(1.922.497)	
SIA LN	22.784	4.391	10.839.715	3,2%	7.531.690	2,3%	(3.308.025)	
TCH	21.200	4.119	7.747.240	2,2%	7.593.918	2,1%	(153.322)	
2199 HK	16.191	4.115	12.347.000	2,6%	9.933.552	2,1%	(2.413.448)	
025320 KS	56.945	3.449	3.247.852	2,4%	2.367.029	1,8%	(880.823)	
DPM	19.600	3.068	5.530.590	1,4%	6.117.901	1,6%	587.311	
090460 KS	302.263	2.813	778.875	3,1%	363.764	1,4%	(415.111)	
097520 KS	283.694	2.656	463.897	1,7%	365.880	1,4%	(98.017)	
NT2	25.550	2.207	3.787.869	1,3%	3.375.369	1,1%	(412.500)	

Nguồn: Bloomberg, ACBS ước tính; số liệu ngày 23/11/2018; đơn vị: tỷ đồng

TỔNG QUAN KỲ CƠ CẤU DANH MỤC ETF

Nhằm phát họa diễn biến chung trong ngày giao dịch của kỳ cơ cấu này (dự kiến vào ngày 21/12 tới), chúng tôi tổng hợp các giao dịch do hai quỹ ETF thực hiện và ảnh hưởng của chúng đến thị trường Việt Nam. Theo đó, cả VanEck Vietnam ETF và db x-trackers FTSE Vietnam được dự phóng sẽ cùng đóng góp thêm 2.200 tỷ đồng vào thanh khoản toàn thị trường trong kỳ hoán đổi lần này.

Ở đợt tái cấu trúc danh mục, cả STB và GEX đều sẽ được mua mạnh bởi hai quỹ ETF, theo sau đó sẽ là cổ phiếu HPG; ở chiều ngược lại, BVH, PLX, VRE và cổ phiếu ngoại là 090460 KS, sẽ phải chịu áp lực bán khá mạnh nhằm tạo nguồn lực cân bằng cơ cấu quỹ về tỷ trọng mới.

No.	Mã chứng khoán	Thị giá	Thay đổi trong FTSE		Thay đổi trong MVIS		Tổng Cộng	
			Số cp	Giá trị	Số cp	Giá trị	Số cp	Giá trị
1	STB	12.200	14.714.859	180	16.674.793	203	31.389.652	383
2	GEX	25.600	1.874.794	48	11.917.371	305	13.792.165	353
3	HPG	36.500	(937.853)	(34)	4.050.236	148	3.112.383	114
4	HNG	16.450	3.739.390	62	-	-	3.739.390	62
5	105630 KS	376.539	-	-	130.698	49	130.698	49
6	VNM	116.500	170.286	20	183.963	21	354.249	41
7	SBT	21.700	(1.709.083)	(37)	2.684.591	58	975.507	21
8	HBC	18.800	839.255	16	-	-	839.255	16
9	CII	27.000	556.773	15	-	-	556.773	15
10	DPM	19.600	-	-	587.311	12	587.311	12
11	MSN	81.800	457.168	37	(372.951)	(31)	84.217	7
12	KBC	12.550	338.311	4	-	-	338.311	4
13	PVD	16.500	222.277	4	-	-	222.277	4
14	SSI	28.400	(1.174.896)	(33)	987.563	28	(187.334)	(5)
15	TCH	21.200	(127.636)	(3)	(153.322)	(3)	(280.958)	(6)
16	NT2	25.550	-	-	(412.500)	(11)	(412.500)	(11)
17	VIC	97.200	(638.472)	(62)	503.418	49	(135.054)	(13)
18	PDR	26.600	(564.916)	(15)	-	-	(564.916)	(15)
19	1476 TT	284.972	-	-	(71.101)	(20)	(71.101)	(20)
20	HSG	7.670	(2.705.000)	(21)	-	-	(2.705.000)	(21)
21	VHM	75.000	553.086	41	(921.958)	(69)	(368.872)	(28)
22	097520 KS	283.694	-	-	(98.017)	(28)	(98.017)	(28)
23	7730 JP	1.027.780	-	-	(33.628)	(35)	(33.628)	(35)
24	2199 HK	16.191	-	-	(2.413.448)	(39)	(2.413.448)	(39)
25	025320 KS	56.945	-	-	(880.823)	(50)	(880.823)	(50)
26	VCB	53.800	(290.670)	(16)	(967.289)	(52)	(1.257.960)	(68)
27	DXG	25.600	(2.651.689)	(68)	-	-	(2.651.689)	(68)
28	SIA LN	22.784	-	-	(3.308.025)	(75)	(3.308.025)	(75)
29	ROS	36.550	(173.964)	(6)	(1.922.497)	(70)	(2.096.461)	(77)
30	NVL	69.200	1.266.118	88	(2.516.033)	(174)	(1.249.916)	(86)
31	BVH	94.700	-	-	(1.017.890)	(96)	(1.017.890)	(96)
32	PLX	58.500	(1.711.352)	(100)	-	-	(1.711.352)	(100)
33	VRE	30.650	(3.878.161)	(119)	170.441	5	(3.707.720)	(114)
34	090460 KS	302.263	-	-	(415.111)	(125)	(415.111)	(125)

Nguồn: Bloomberg, ACBS ước tính; giá cp vào ngày 23/11/18; đơn vị: tỷ đồng

Ghi chú: Những ước trên của chúng tôi dựa trên dữ liệu giao dịch cổ phiếu của cả FTSE và MVIS. Kết quả chính thức từ đơn vị quản lý quỹ ETF có thể khác biệt theo những tính toán trên do sai số trong các biến, thời điểm thu thập dữ liệu, v...v...

Nguyễn Trí Cường
cuongnt@acbs.com.vn

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 4) 3942 9395
Fax: (+84 4) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Trưởng bộ phận – Phân tích Cơ bản

Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)

giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Thép, Logistics, Nông nghiệp, Điện,

Trần Thị Hải Yến

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)

yentran@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)

trucptt@acbs.com.vn

NVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Trần Nhật Trung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)

trungtn@acbs.com.vn

NVPT – Thép, Điện

Nguyễn Trí Cường

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)

cuongnt@acbs.com.vn

NVPT – Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)

minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (x250)

phuocld@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp

Trần Trí An Phúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)

phucttta@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối KHĐC

Tyler Cheung

(+84 28) 54 043 070

tyler@acbs.com.vn

Giám đốc Kinh doanh

KHĐC

Patrick Mitchell

(+84 28) 5404 6632

patrick@acbs.com.vn

Chuyên viên cao cấp PTKH

Phan Hồng Diệp

(+84 28) 3823 4159 (ext: 307)

diepph@acbs.com.vn

Chuyên viên PTKH

Tổng Thị Hồng Hà

(+84 28) 3823 4159 (ext: 306)

hatth@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 54046630 (x308)

huongctk@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Thị Thanh Nhân

(+84 28) 3823 4159 (ext: 311)

nhannntt.sgn@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh

(+84 28) 5404 6626

thanhtt@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung

(+84 28) 5404 6630

dungln.hso@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đây.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chung khoản do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2018). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.